

Bản án số: 188/2022/HS-ST
Ngày: 21/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Mai Hương, bà Hồ Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lệ Huyền - Thư ký Tòa án Nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Nhật Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 21/12/2022, tại Trụ sở Tòa án Nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 188/2022/TLST-HS ngày 01/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 756/2022/QĐXXST-HS ngày 07/12/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1991, tại huyện Đô L, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Khối 6, thị trấn Đô L, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Ngô Thị Th; có vợ Lê Phương L (đã ly hôn); con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 03/01/2012, bị UBND tỉnh Nghệ An quyết định đưa vào cơ sở giáo dục (chưa chấp hành do Quyết định ra sau ngày V bị bắt, tạm giữ, tạm giam). Ngày 29/3/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Đô L, tỉnh Nghệ An xử phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 14 tháng 10 ngày về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 29/01/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 10 tháng 14 ngày tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/9/2021 đến ngày 09/10/2021 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp cho bị cáo: ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1960 và bà Ngô Thị Th, sinh năm 1966. Địa chỉ: khối 6, thị trấn Đô L, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An (bố mẹ đẻ của bị cáo). Ông L vắng mặt, bà Th có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Tiến H, luật sư Văn phòng luật sư số 3, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Danh Th, sinh năm 1993. Địa chỉ: xóm Th Nh, xã Đông S, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

+ Anh Trương Xuân Th, sinh năm 1988. Địa chỉ: khối 2, thị trấn Đô L, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

+ Anh Trần Minh H, sinh năm 1991. Địa chỉ: xóm Lưu Th, xã Lưu S, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

+ Chị Đinh Thị H, sinh năm 1977. Địa chỉ: khối 7, thị trấn Đô L, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 2001. Địa chỉ: khối 1, phường Cửa N, Th phố V, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 6/2021, Nguyễn Văn T bàn bạc với Nguyễn H Đ, Trương Xuân Th và Nguyễn Văn Đ tổ chức đánh bạc tại trại nuôi gà của Nguyễn Văn Đ ở xóm 6, xã Tràng S, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An nhằm mục đích thu tiền hồ và cho người đánh bạc vay tiền để lấy lãi. Nguyễn Văn T phân công Th, Đ vừa trông coi người đánh bạc vừa thu tiền hồ và làm xáo, T phụ trách việc tìm người đánh bạc, gọi và tập kết tại quán cafe của mình rồi chở họ sang địa điểm đánh bạc. Sau đó, T rủ Nguyễn Văn Th, Trần Văn L, Nguyễn Anh H, Nguyễn Trọng Th, Cao Minh Tuấn A, Nguyễn Văn L tham gia cùng để làm nhiệm vụ cảnh giới, chở người đánh bạc từ quán cafe của T đến trại gà, quản lý, sắp xếp và trông coi phương tiện của họ để tại quán cafe. Sau mỗi lần tổ chức đánh bạc xong thì T sẽ trả công cho mỗi người tham gia số tiền 300.000 đồng trích từ lợi nhuận thu được từ việc thu hồ và làm xáo. Số tiền còn lại (nếu có) sẽ góp lại để chia nhau sau.

Khoảng 20 giờ ngày 29/9/2021, T thông báo cho các bị cáo Th, Đ, Th, Trần Văn L, H, Th, Tuấn A, Nguyễn Văn L biết về việc tổ chức đánh bạc tại trại gà và gọi điện cho Cao Tiến S, Trần Đình Đ, Phạm Đình H, Trịnh Cao Th để rủ những người này đến đánh bạc. T phân công nhiệm vụ cảnh giới cho Th, Trần Văn L, H, Tuấn A, còn Th phụ trách việc trông xe của người đánh bạc tại quán cafe. Nguyễn Văn L cảnh giới phía ngoài trại gà, gọi người đánh bạc đến quán cafe rồi chở họ đến xới bạc.

Đến 21 giờ cùng ngày, Cao Tiến S đi xe máy biển số 37D1 - 777.98 đến quán cafe của T; Trần Đình Đ, Phạm Đình H, Đinh Thị H, Nguyễn Khắc T cũng đến quán cafe. T sử dụng xe ô tô biển số 37D - 009.59 chở những người này sang trại gà. Sau đó, Nguyễn Văn V đi xe máy biển số 37D1 - 820.66 chở Nguyễn Văn Ph đến quán cafe thì gặp Phan Văn H. T nói với ba người này trong trại gà có đánh bạc nên Nguyễn Văn V để xe máy lại và T sử dụng xe ô tô biển số 37D - 009.59 chở Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn Ph và Phan Văn H sang trại gà. Tiếp đó, T gọi điện rủ Nguyễn Thị G đi đánh bạc và sử dụng xe ô tô biển số 37D - 009.59 đến nhà đón G vào trại gà. Lúc này, Nguyễn Trọng L đến quán cafe thì T nói H sử dụng xe máy biển số 37D1- 956.78 chở L vào trại gà. Trần Minh H đi cùng Lê Văn

T đến quán cafe thì T rủ T vào trại gà để đánh bạc, T đồng ý và nhờ Trần Minh H chở T vào tại gà. Trần Minh H sử dụng xe máy biển số 37M1 – 071.09 chở T đến công trại gà rồi H ra về. Khoảng 30 phút sau, H quay lại trại gà để xem đánh bạc và chờ để chở T về. Biết trong trại gà có tổ chức đánh bạc nên Nguyễn Thị H đến để làm xáo. Nguyễn Danh Th gọi điện cho T hỏi: "trên trại gà có đánh bạc không"? thì T nói "có" nên Th đi đến trại gà. Khi những người đánh bạc đến trại gà thì Trần Văn L mở cửa cho họ vào. Th trải một chiếc ga giường xuống nền nhà trong phòng kho và lấy 04 bộ bài Tulokhor, mỗi bộ có 36 quân từ quân A đến quân 9 cho mọi người đánh bạc. Chuẩn bị xong thì Cao Tiến S, Trần Đình Đ, Phan Văn H, Phạm Đình H, Nguyễn Khắc T, Nguyễn Danh Th, Nguyễn Trọng L, Nguyễn Thị G và Lê Văn T ngồi xuống và bắt đầu đánh bạc bằng hình thức đánh "chương" đặt cửa mỗi ván từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng (Đánh chương là mỗi người được chia 03 quân bài (từ A đến 9) rồi tính điểm, ai cao điểm hơn thì Th, nếu cùng điểm thì căn cứ theo chất cơ-rô-chuồn-bích, thấp nhất là 1, nếu ai được 10 điểm thì được cầm chương và nhân đôi số tiền đặt cửa, nếu được 03 quân bài trùng số gọi là "sáp" thì được nhân 3 lần số tiền đặt cửa, nếu người cầm chương cao điểm nhất thì được ăn tất cả, nếu thấp điểm nhất thì pH trả tiền tất cả). Đến 23 giờ cùng ngày, Trịnh Cao Th sử dụng xe ô tô biển số 37A – 392.15 đến quán cafe, để ô tô lại và được Nguyễn Văn L sử dụng xe máy biển số 37D1 – 956.78 chở vào trại gà. Đồng thời, Lê Văn V đi xe máy Wave ALP không có biển số đến trại gà rồi cùng Th tham gia đánh bạc với mọi người.

Khi đi tổ chức đánh bạc, Nguyễn Văn T đưa cho Th 180.400.000 đồng cùng 02 quyển sổ để Th làm xáo; Đ đem theo 15.800.000 đồng để làm xáo. Đ thu tiền hồ được 1.600.000 đồng (gồm thu của Đ, H, T, T, Th, G, Phan Văn H và S mỗi người 200.000 đồng) và đưa hết cho Th giữ. Th cho G vay 10.000.000 đồng và cho T vay 10.000.000 đồng để đánh bạc; cho Nguyễn Văn V vay 10.000.000 đồng để V làm xáo (Theo quy ước thì vay 10.000.000 pH trả lãi 500.000 đồng nhưng Th chưa lấy lãi). Nguyễn Thị H mang theo 47.000.000 đồng để cho các con bạc vay để đánh bạc (làm xáo). H cho S vay 20.000.000 đồng để S đánh bạc (nhưng chỉ đưa cho S 19.000.000 đồng và cắt lãi 1.000.000 đồng). Nguyễn Văn V mang theo 19.000.000 đồng nhằm mục đích cho các con bạc vay để đánh bạc (làm xáo) và 01 quyển sổ để ghi chép. Sau đó, V vay của Th 10.000.000 đồng rồi cho Th vay số tiền này để Th đánh bạc. (Theo thỏa thuận thì V sẽ lấy lãi 500.000 đồng, nhưng Th chưa trả tiền vay và tiền lãi cho V); Nguyễn Văn Ph ngồi xem nhưng không tham gia đánh bạc. Đinh Thị H đang dọn vệ sinh trại gà. Quá trình các đối tượng tổ chức đánh bạc thì Đồng ngồi tại quán cafe của T.

Đến 00 giờ 00 phút, ngày 30/9/2021, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật gồm 507.800.000 đồng, 04 bộ bài, 01 chiếc ga trải giường, 03 quyển sổ, 02 xe máy, 23 điện thoại các loại, cụ thể: Thu của Trương Xuân Th 162.000.000 đồng, 02 quyển sổ, 02 điện

thoại di động; của Nguyễn H Đ 15.800.000 đồng, 02 điện thoại; của Trần Văn L 5.100.000 đồng, 01 điện thoại; của Nguyễn Văn Th 01 điện thoại; của Trịnh Cao Th 25.000.000 đồng, 02 điện thoại; của Trần Đình Đ 35.200.000 đồng, 02 điện thoại; của Lê Văn V 28.500.000 đồng; của Nguyễn Thị G 200.000 đồng và 01 điện thoại; của Nguyễn Thị H 28.000.000 đồng; của Phạm Đình H 10.200.000 đồng, 01 điện thoại; của Nguyễn Văn V 19.000.000 đồng và 01 quyển sổ; của Phan Văn H 20.000.000 đồng và 01 điện thoại; của Nguyễn Trọng L 42.600.000 đồng; của Cao Tiến S 13.900.000 đồng, 02 điện thoại; của Nguyễn Khắc T 16.700.000 đồng, 02 điện thoại; của Trần Minh H 20.000.000 đồng và 01 điện thoại; của Lê Văn T 10.000.000 đồng, 01 điện thoại; của Nguyễn Danh Th 14.000.000 đồng, 02 điện thoại; của Đinh Thị H 800.000 đồng và 01 điện thoại; thu giữa nền nhà 01 chiếc ga trải giường màu vàng, 04 bộ bài T lơ khơ, mỗi bộ có 36 quân bài từ quân A đến quân 9; thu dưới gầm giường trong phòng kho 01 điện thoại Iphone màu đỏ, bị vỡ một góc và 7.500.000 đồng; thu cạnh mép tường trong phòng kho đối diện cửa ra vào 20.100.000 đồng; thu dưới chiếu, trên giường nằm trong phòng kho 13.200.000 đồng; thu giữ trong khu vực trại gà 02 chiếc xe máy gồm: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave ALP, màu đỏ-đen-bạc, không có biển số và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển số 37M1- 071.09. Lúc này, Nguyễn Văn Đ ở quán cafe nghe tin xới bạc đã bị bắt giữ nên bỏ trốn.

Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nghệ An lập biên bản thu giữ tại quán cafe của Nguyễn Văn T 04 điện thoại, 07 xe máy các loại, 02 xe ô tô và 173.240.000 đồng, trong đó: thu giữ trong người của Nguyễn Văn T 8.700.000 đồng, thu giữ trong cốp xe máy biển số 37B2 – 613.38 số tiền 154.340.000 đồng, thu trong người Nguyễn Anh H 1.000.000 đồng và thu của Nguyễn Trọng Th 9.200.000 đồng và ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn T, Nguyễn Anh H, Nguyễn Trọng Th về hành vi “Tổ chức đánh bạc”.

Ngày 06/10/2021, Nguyễn Văn Đ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đầu thú. Ngày 13/10/2021, Nguyễn Văn L và Cao Minh Tuấn A đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các đối tượng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, theo đó: Trịnh Cao Th sử dụng 22.000.000 đồng để đánh bạc; Th thắng 3.000.000 đồng; lúc bị bắt, thu giữ của Th 25.000.000 đồng. Trần Đình Đ sử dụng 40.000.000 đồng để đánh bạc và đang thua nên khi bắt giữ chỉ thu giữ của Đ 35.200.000 đồng. Lê Văn V sử dụng 20.000.000 đồng để đánh bạc và Th 8.500.000 đồng, khi bị bắt thu giữ của V 28.500.000 đồng. Nguyễn Thị G sử dụng 14.000.000 đồng để đánh bạc; G thua hết nên vay của Th 10.000.000 đồng để đánh tiếp và thua, chỉ còn lại 200.000 đồng và bị thu giữ. Phạm Đình H sử dụng 10.000.000 đồng để đánh bạc và đang Th 200.000 đồng; lúc bị bắt, thu giữ của H 10.200.000 đồng. Phan Văn H sử dụng 10.000.000 đồng để đánh bạc và Th 10.000.000 đồng; lúc bị bắt thu giữ của H 20.000.000 đồng.

Nguyễn Trọng L sử dụng 40.000.000 đồng để đánh bạc và Th 2.600.000 đồng; lúc bị bắt thu giữ của L 42.600.000 đồng. Cao Tiến S sử dụng 2.600.000 đồng để đánh và thua bạc, S vay H 20.000.000 đồng để đánh bạc (H chỉ đưa cho S 19.000.000 đồng và cắt lãi 1.000.000 đồng, S đang nợ H số tiền này); quá trình đánh bạc, S thua chỉ còn lại 13.900.000 đồng và bị thu giữ. Nguyễn Khắc T sử dụng 3.900.000 đồng để đánh bạc; quá trình đánh bạc, T vay của Th 10.000.000 đồng; sau đó, đánh bạc Th nên T đã trả số tiền này cho Th; lúc bị bắt T Th số tiền 12.800.000 đồng và bị thu giữ 16.700.000 đồng. Lê Văn T mang đi số tiền 27.000.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 6.900.000 đồng để đánh bạc và Th 3.100.000 đồng; lúc bị bắt, thu giữ trên tay T 10.000.000 đồng; thu giữ tại vị trí T ngồi (cạnh mép tường, đối diện cửa ra vào) 20.100.000 đồng (đây là tiền hàng hóa của T không liên quan đến hoạt động phạm tội). Nguyễn Danh Th mang đi 9.500.000 đồng để đánh bạc và bị thua; Th vay của V 10.000.000 đồng để đánh và thua chỉ còn lại 14.000.000 đồng và bị thu giữ. Nguyễn Thị H mang theo 47.000.000 đồng nhằm mục đích cho các con bạc vay để đánh bạc (làm xáo). H cho S vay 20.000.000 để S đánh bạc (nhưng chỉ đưa 19.000.000 đồng và cắt lãi 1.000.000 đồng, số tiền này S đang nợ H); khi bị bắt, thu giữ của H 28.000.000 đồng. Nguyễn Văn V mang theo 19.000.000 đồng nhằm mục đích cho các con bạc vay để đánh bạc (làm xáo). Sau đó, V vay của Th 10.000.000 đồng rồi cho Th vay số tiền này để Th đánh bạc (Th đang nợ V). Khi bị bắt, thu giữ của V 19.000.000 đồng.

Tổng số tiền Nguyễn Văn Đ, Trương Xuân Th, Nguyễn H Đ, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Th, Trần Văn L, Nguyễn Trọng Th, Nguyễn Anh H, Nguyễn Văn L và Cao Minh Tuấn A sử dụng để làm "xáo" là **196.200.000 đồng** (*Một trăm chín mươi sáu triệu hai trăm nghìn đồng*). Số tiền các bị cáo thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc là **1.600.000 đồng** (*Một triệu sáu trăm nghìn đồng*). Tổng số tiền Trịnh Cao Th, Trần Đình Đ, Lê Văn V, Nguyễn Thị G, Nguyễn Thị H, Phạm Đình H, Nguyễn Văn V, Phan Văn H, Nguyễn Trọng L, Cao Tiến S, Nguyễn Khắc T, Lê Văn T và Nguyễn Danh Th sử dụng để đánh bạc vào ngày 29/9/2021 là **227.900.000 đồng** (*hai trăm hai mươi bảy triệu chín trăm nghìn đồng*).

Số tiền mà Nguyễn Thị H sử dụng với mục đích cho các con bạc vay để đánh bạc là **47.000.000 đồng**. H thu lợi bất chính là **1.000.000 đồng** (*Một triệu đồng*); của Nguyễn Văn V là **29.000.000 đồng**, trong đó, V vay của Th 10.000.000 đồng để cho Nguyễn Danh Th vay đánh bạc. V chưa thu lợi bất chính.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKSNA-P2 ngày 04/02/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T, Nguyễn H Đ, Trương Xuân Th, Nguyễn Anh H, Nguyễn Văn Th, Trần Văn L, Nguyễn Trọng Th, Cao Minh Tuấn A, Nguyễn Văn L về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm b, c, d khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự và truy tố các bị cáo Trịnh Cao Th, Trần Đình Đ, Nguyễn Thị G, Nguyễn Thị H, Phạm Đình H, Nguyễn Văn V, Phan Văn H, Nguyễn Trọng L, Cao Tiến S, Nguyễn Khắc T, Lê Văn T, Nguyễn

Danh Th, Lê Văn V về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình chuẩn bị xét xử, gia đình bị cáo Nguyễn Văn V xuất trình cho Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An hồ sơ điều trị bệnh tâm thần của bị cáo V nên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã trả hồ sơ điều tra bổ sung đối với tình trạng bệnh tâm thần của Nguyễn Văn V.

Ngày 17/5/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã ra quyết định trưng cầu giám định số 261 yêu cầu Phân viện pháp y tâm thần Bắc Miền Trung giám định tâm thần đối với bị cáo Nguyễn Văn V. Ngày 18/5/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh nghệ An đã ra Quyết định số 05/QĐ-PC02(Đ2) tách hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn V để xác minh, điều tra về tình trạng bệnh tâm thần và khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của Nguyễn Văn V.

Tại bản kết luận giám định tâm thần số 16/KLGĐ ngày 24/6/2022 của Phân viện pháp y tâm thần Bắc Miền Trung kết luận:

“Tại thời điểm trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Văn V bị bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoid, theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD) có mã bệnh là F20.0, bệnh ở giai đoạn ổn định. Tại các thời điểm đã nêu trên, bị cáo Nguyễn Văn V đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại thời điểm giám định (hiện tại), bị cáo Nguyễn Văn V bị bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoid, theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD) có mã bệnh là F20.0, bệnh ở giai đoạn thuyên giảm (giai đoạn tái phát bệnh). Tại thời điểm giám định (hiện tại), bị cáo Nguyễn Văn V hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi

Về vật chứng vụ án:

Vật chứng là 487.000.000 đồng (*Bốn trăm tám bảy triệu đồng*) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam và các vật chứng khác đã được xử lý tại bản án số 114/2022/HS-ST ngày 19/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Vật chứng còn lại là một điện thoại Iphone màu đỏ, bị vỡ một góc thu giữ của Nguyễn Văn V hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An; 01 quyển sổ của Nguyễn Văn V được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại Bản Cáo trạng số 216/CT-VKSNA-P2 ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, l khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị Hội

đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo một điện thoại Iphone màu đỏ, bị vỡ một góc; tịch thu 01 quyển sổ thu giữ của bị cáo. Buộc bị cáo PH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo, ông Nguyễn Tiên H tranh luận. Trong vụ án này, bị cáo đồng phạm với vai trò thứ yếu và mờ nhạt. Người bào chữa Th Nh với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định và hành vi tố tụng: quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; không có người nào có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ khẳng định: tối ngày 29/9/2021, khi biết Nguyễn Văn T và một số đối tượng khác tổ chức đánh bạc tại trại gà của Nguyễn Văn Đ ở xóm 6, xã Trảng S, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An, bị cáo Nguyễn Văn V mang theo 19.000.000 đồng đến trại gà với mục đích cho các đối tượng đánh bạc vay tiền để lấy lãi (còn gọi là làm xáo). Quá trình các bị cáo Cao Tiến S, Trần Đình Đ, Phan Văn H, Phạm Đình H, Nguyễn Khắc T, Nguyễn Danh Th, Nguyễn Trọng L, Nguyễn Thị G, Trịnh Cao Th, Lê Văn T và Lê Văn V đánh bạc, Nguyễn Văn V đã vay của Trương Xuân Th 10.000.000 đồng để cho Nguyễn Danh Th vay đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo nêu trên sử dụng để đánh bạc là 227.900.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn V không tham gia đánh bạc nhưng bị cáo đã cho người khác vay tiền để đánh bạc. Do đó, Viện kiểm sát truy tố Nguyễn Văn V về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T, Nguyễn H Đ, Trương Xuân Th, Nguyễn Anh H, Nguyễn Văn Th, Trần Văn L, Nguyễn Trọng Th, Cao Minh Tuấn A, Nguyễn Văn L, Trịnh Cao Th, Trần Đình Đ, Nguyễn Thị G, Nguyễn Thị H, Phạm Đình H, Phan Văn H, Nguyễn Trọng L, Cao Tiến S, Nguyễn Khắc T,

Lê Văn T, Nguyễn Danh Th, Lê Văn V đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử vào ngày 19/8/2022 tại Bản án số 114/2022/HS-ST.

[3] Xét hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, thấy: bị cáo Nguyễn Văn V không tham gia đánh bạc nhưng bị cáo cho Nguyễn Danh Th vay tiền để đánh bạc là đồng phạm với vai trò giúp sức. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây tâm lý Hng mang, tạo dư luận xấu nên cần xét xử nghiêm minh phù hợp vị trí, vai trò của bị cáo trong vụ án nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét thấy, mặc dù bị cáo có nhân thân xấu nhưng thời gian cũng đã lâu, trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia, bị cáo Nguyễn Văn V chỉ là đồng phạm giúp sức với vai trò thứ yếu, bị cáo chưa thu lợi bất chính, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo Th khẩn, ăn năn hối cải; đã có Th tích xuất sắc trong phòng chống dịch Covid – 19 được UBND xã Đặng S, huyện Đô L tặng giấy khen và hiện nay bị cáo đang bị bệnh tâm thần bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi pH điều trị bệnh nên áp dụng Điều 54, 58 Bộ luật hình sự xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và không cần thiết pH cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ nghiêm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bị bệnh tâm thần, không có thu nhập, không có tài sản, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

Đối với 01 điện thoại Iphone màu đỏ, bị vỡ một góc thu giữ của Nguyễn Văn V không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo

Đối với 01 quyển sổ thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn V, trong sổ không có nội dung, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu trả lại nên cần lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí hình sơ thẩm sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s, q khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 24 (hai mươi tư) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn V cho UBND thị trấn Đô L, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết

định buộc pH chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Văn V.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn V 01 điện thoại Iphone màu đỏ, bị vỡ một góc. Đặc điểm, tình trạng vật chứng nêu trên như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/3/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 quyền sở hữu của bị cáo Nguyễn Văn V.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn V pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- CQCSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Cục THA dân sự tỉnh Nghệ An;
- Phòng PV06 CA tỉnh Nghệ An;
- UBND thị trấn Đô L ,H. Đô L, T.Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Từ